

Dépôt-Légal

8^e Pièce
INDO-CHINOIS

2993

NĂM ĐINH SỬU

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N^o 22643

NGÀY

XUÂN



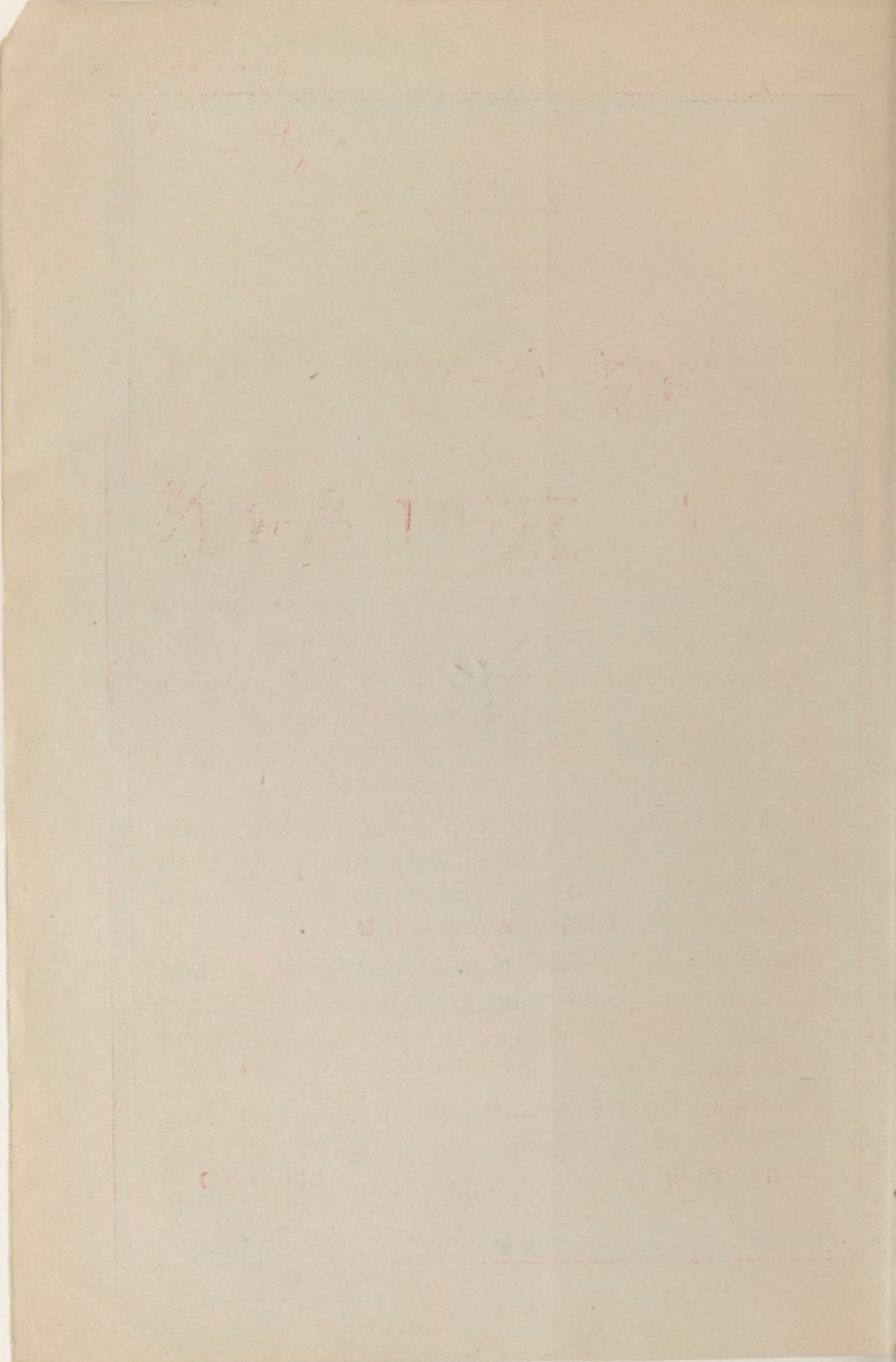
THAI-LAI TUNG-THU

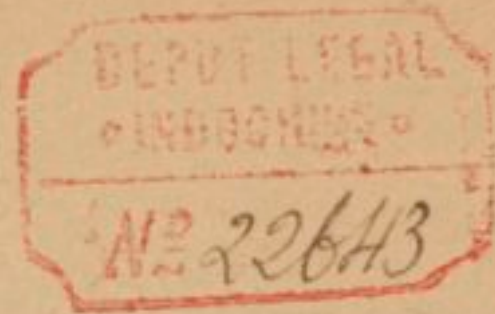
Rue Bênthuy — Thanhhoa

— XUẤT BẢN —

32 trang

Giá 0\$09





Kính cáo quốc-dân

Thái - Lai Tùng - Thu'

Nhân dịp tết Nguyên-đán năm Đinh-sửu (1937) chúng tôi cho xuất-bản cuốn sách này để cống hiến độc-giả một món quà tết.

Buổi đầu công việc bận rộn nên còn nhiều bài văn khác rất hay của nhiều nhà văn-sĩ có lòng yêu gửi tới. Tiếc rằng không thể in hết được vậy xin đề danh kỷ tới.

Thái-Lai tùng-thư tự nay sẽ là một thư điểm chuyên xuất-bản những tiểu-thuyết về lịch-sử nước Nam, những tiểu-thuyết kiếm-hiệp, trường thiên, đoản thiên của các nhà văn-sĩ hiện thời viết và dịch.

Thái-Lai tùng-thư lại còn ra những sách khảo-cứu về lịch-sử xã-hội, kinh-tế, chính-trị v. v. ... để giúp cho độc-giả về sự nghiên-cứu những việc xảy ra trên thế-giới hiện thời.

Thái-Lai tùng-thư vì công việc của nó sẽ hoan-nghênh những tác phẩm, những tranh ảnh của hết thầy mọi người — Tác phẩm hoặc tranh ảnh nào có giá trị sẽ tính tiền nhuận bút.

Thái-Lai tùng-thư mong về các độc-giả và riêng nó sẽ làm cho độc-giả vừa ý, sách in đẹp, văn viết hay.

THÁI - LAI TÙNG - THU'

Sang năm Đinh-sử'u

Tháng ngày cứ đi, đi qua đủ 24 tiết thì quay lại một vòng cũ. Trái đất cứ xoay, xoay hết một vòng quỹ đạo thì lại về chốn cũ rồi lại cứ con đường cũ mà xoay. Vòng lần-quần của trời đất đành rằng không sao khác được, nhưng, nực cười thay ! người ta khéo cũng rồi theo đó mà lần-quần mãi không thôi : năm năm ôn lại những câu chúc-tụng hảo huyền, năm năm in lịch đề ngày ngày xé cho đến hết rồi lại in đề mà xé.

Nói triết-lý vụn mà chơi đó thôi, chứ câu chúc-tụng đã đặt ra thì gặp tiết tân-xuân, mình vẫn phải chúc mà lịch đã in ra thì quen tay vẫn một năm đủ 365 lần xé lịch.

Xé 365 tờ lịch, trơ lại còn một mảnh giấy bìa, trong lòng không khỏi nghĩ ngợi lan-man, nhất là giữa lúc tiêu phí quang-âm như lúc này.

Ấu là : nhân dịp tân-xuân, quen mồm theo câu cũ :

Năm cũ đã qua, bước sang năm rồi cũng cũ...

Năm cũ đã qua.

Năm bính-tý cũ đã qua

Mấy năm bính-tý cũ đã qua, mấy năm đinh-sửu cũ cũng đã qua. Ngồi mà nghĩ lại, nhấn gập năm đinh sửu, thử sắc lại những năm đinh-sửu xưa kia.

Năm đinh-sửu cách đây 120 năm là năm vua Gia-Long còn làm vua, hoàng-triều còn bề lạng sông trong. Bắc từ Hà-giang nam đến thoi Cà-mau còn nguyên là non-sông Đại-Việt.

Năm đinh-sửu sau là năm Tự-Đức thứ 30, thoi đất Cà-mau đã đổi sắc mà non sông Đại-Việt cũng sắp đồ sập mất rồi.

Tới năm đinh-sửu đây, cõi Đông-Dương nấp dưới bóng cờ ba sắc đã thừa nửa thế-kỷ, nay lại được nấp dưới cờ Chiến-tuyến Bình-dân.

Năm đinh sửu trước ta không lo nghĩ gì.

Năm đinh-sửu sau ta lo nghĩ cũng không làm được trò gì ?

Năm đinh-sửu đây, ta mong mỏi và trông đợi nhiều lắm, song không biết có ra trò gì không hay là cũng lại truyện đánh bùn sang ao, cũng lại đi một vòng lần quần như năm tháng ngày giờ của trời đất.

Đình-sử trước ngài Gia-Long đương làm vua,
Gia - miên vừa đắc thắng, Tây - sơn vừa mới thua.
Rồi theo bề ngàn dặm, non sông thế cũng vừa.
Lũ công - thần giết hết, đức vua không còn lo.
Bình-thành công-đức ấy, ngẫm kỹ thế mà to.
Đình - sử sau, ngài Tự-Đức vẫn làm vua,
Từ Nam chí Bắc đâu cũng thua.
Nam cắt mất lục tỉnh, non sông lại vẫn vừa.
Hà-Nội hai lần mất, triều dã ai buồn lo.
Nguyễn, Hoàng theo thành chết, việc ấy cũng không to.
Đình - sử đây Kim - Thượng còn làm vua
Thế - giới đương rồi bết đời giữa lúc hơn thua.
Người cấp - tiến thì nhanh bước, ta nhần-nha thôi
cũng vừa.
Có thầy Pháp định liệu, ta can chi mà lo,
Tề-tướng quan thượng Phạm sự-nghiệp sau hãn to.

D. L.

PHÒNG THUỐC TRẠC-VỸ

62, Phố Hàng - Cót — HANOI

Một nhà đại tài chế thuốc **THỤT LẬU** kiến hiệu lạ lùng.
Mỗi hộp 0\$15

THUỐC LẬU

Uống vào khỏi đau đớn buốt tức trong 20 phút đồng hồ.

TIỆT NỌC

(BỒ THẬN TRỪ LÂM)

Nọc độc chưa rút, qui đầu còn nhói ướm hoặc sinh
nhiều chứng khác thường chỉ 3 bốn hộp khỏi hẳn.

Mỗi hộp 0\$75

TỔNG ĐẠI LÝ

THAI-LAI TÙNG-THU

72^{bis} Rue Benthuy — THANH HOA

Mĩa mai với thần xuân

Một ngành mai đỉnh núi báo xuân hồi !
 Chốc vạn tử thiên hồng cười ha hả !
 Đông liễu tây đào đua phẩm giá.
 Đoàn ong lũ bướm hút màu hoa.
 Xuân thế này hỏi có thiệt chẳng ta
 Xin vô phép với thần xuân thương xác dã !
 Rán đôi mắt ngó xung quanh thôn dã,
 Cho tới nơi kẻ chợ nhà quê
 Người áo tơ sơ sác bọn bề,
 Kẻ giọt mắt dầm dề tầm tã
 Xương chắt đồng, dưới chân xe ngựa.
 Da lột đường, trước mặt cân đai,
 Máu Hiên đen, sơn mấy tọa lâu đài,
 Thịt con đỏ cùng bao nhà rạp hát.
 Đã chinh-trị, thì tù luôn cho nốt,
 Chẳng gông xiềng, mà quản thúc tội bằng mười
 Một non sông riêng quê quán gì ai ?
 Ôn phóng trục lại quê nhà thành đất khách !
 Thấy tết tới nơi, trơ mắt ếch,
 Nghe đờn ai gảy, nghech tai trâu
 Thiều quang rằng : chín chục những đầu đầu
 Chưa song thuế, lại vừa xâu e chết mệt.
 Xuân như thế, tưởng thần xuân hờ hững tuyệt,
 Nếu thần thiêng nên đổi tiết thay chiều,
 Cho chúng tôi xuân mới, mới từ điều,
 Bù chồn ít vớt chỗ nhiều cho thỏa đáng.
 Sao ai sướng, sướng cùng cực sướng.
 Mà cùng sầu cực khổ rất đoàn tôi,
 Đồng bào tôi chưa hưởng phúc bao hồi,
 Những ao ước, thái-lai may gặp nhịp,
 Dầu chữa tam sinh nhưng mạng kiếp,
 Cũng nên tái tạo thấy cần khôn,
 Nghĩ xuân như thế mà buồn.
 Thần xuân phải tính bảy tròn ba vuông,
 Sông chưa cạn, núi chưa mòn, vực chưa cồn, dâu chưa bể.
 Mấy lời này chắc sẵn kẻ hoan nghênh,
 Ngoài hiên thở thở tiếng oanh,

PHAN-SÀO-NAM

Thạch - Hương

của Thang - Thủy NHẬT - LANG

Kính tặng ông già Nguyễn-khắc-Hiến

Mấy hôm nay, nhà cụ Tú bận-rộn vô cùng.

— Cụ nhà ta sắp có khách quý ở phương xa lại.

— Sao anh biết ?

— Anh mới ở đây được hơn một năm, anh chưa rõ được những phong-tục đặc-biệt nhà Cụ ở tôi. Tôi cứ suy mấy hôm nay anh và tôi phải rửa đá cuội thành trai tay đi là tôi biết.

— . . . ?

— Cụ nhà sắp tổ-chức một bữa rượu to đấy. To không phải là phải có món nấu lấy ở rừng, đồ ăn lấy ở bể, hay là thịt loài cầm phải chen với thịt loài thú. To đây có cái nghĩa dữ-dội. Nó dữ-dội ở chỗ số rượu dùng trong bữa đó ! Rồi anh được tha hồ mà chạy đi lấy thêm những bì rượu nếp nấu trộm phép nhà Đoan ở bên làng Vĩnh. Này, nhưng thôi, rửa cho sạch đi, mới được có nửa chậu cuội mà mặt trời đã đứng bóng rồi. Vừa nói chuyện, vừa nghe, vừa làm chứ anh cứ ngây ra như tượng ấy. Rửa nốt đi nhé ! Tôi vào trông nồi kẹo mạch-nha không có lại khê thì Cụ quở chết.

Gió nhẹ ngày xuân sớm lướt nhẹ làn cỏ thạch-sương-bồ. Một tên bộc, người cũ-kỹ, lom khom trên mấy giấy chậu xứ Giang-Tây chen lẫn mấy giấy chậu xứ Đông-Thanh, nhặt từng hòn cuội ở gốc những giò lan hàm-tiểu so-le trên khóm lá xanh đang găng sức nhón và uốn cầu vồng.

Ở một góc sân ngồn ngang mấy thúng cuội còn dính đầy thứ đất sét ruộng bám lẫn với bùn, rơm và mấy rổ đá cuội đã được lau chùi trắng nõn. Giá bỏ những hòn cuội trắng nõn này vào thau thủy-tinh đem bày ở tủ hàng tạp-hóa thực-phẩm thì người tinh mắt đến đâu cũng tưởng nhầm rằng đấy là thứ kẹo nhân hạnh - đào của người Âu-Tây cho nhập vào xứ mình để đãi khách phong-lưu xa-xỉ.

Cụ Tú chiều hôm ấy, khoan khoái cái mình già khô như sác ướp của người Ai-cập, lấy mãi trong tủ trà gỗ gụ cái bình trà nhỏ sứ. Cụ nhất định pha một ấm trà Thiết-quan-Âm ! Cụ kính cần lau lại cái ấm con độc âm Mạnh-Thần màu gan gà.

Trên 2 cái hỏa lò đỏ rực những hòn than luyện, 2 cái ấm Cò-Bay thi nhau mà phì khói. Cự Tú rút chiếc khăn bông trắng, nhẹ nhàng lau bộ trà xứ xanh mờ nét vẽ người trong chuyện, mà tốt làm sao mấy chữ của câu thơ đề « Bình kiêu nhân hoán độ, Sanh xuất tiều chu lai ».

— Làm sao mà kiếm được cái đĩa dầm nĩa cho nó vào đĩa bộ. Đây cũng là một cái kỷ-niệm một bữa rượu nên thân uống với ông nghè ở thôn Hạnh, say đến nỗi tay run rơi vỡ trên thềm.

Song tuần nước, Cự Tú chống chiếc gậy còng-cua ra sân xem lũ người nhà nhật đá. Râu tóc, bạc phơ, trên mình chùm cái áo ngắn lông cừu, Cự rút ở trong bao kính xanh, cặp kính tuổi, ghé sát mắt vào từng giò lan và, dơ năm ngón tay khô-khan và giải móng nâng từng cánh hoa mà lầm bầm :

— Ngày kia, thì đưa thư cho các Cự kếp Lũ, Cự Đồ Chánh-Kinh và anh cử Mộc-Thượng. Này bặc ơi ! Mai phải cho xong hết cả đề sớm ngày kia ông có việc nhà.

Mấy tiếng dạ ran ở ngoài sân họa với mấy tiếng cũng ran ở trong bếp.

— Bặc mai phải đan lồng phất giấy cho song 10 cái lồng-bàn giấy đề ông nhà và các Cự đến chơi đề thơ nhà ! Phất cho căng !

Tên bặc trẻ nhặt xong và rửa xong mấy ngàn hòn cuội trắng, tên bặc già nấu song nồi kẹo mạch-nha thì đằng sau lũy tre xanh con quạ vàng cũng dụi cái nắng sớm mà ngậm lấy dĩa núi xa tít-tấp tận tỉnh Đoài.

Con én trắng bay về tổ ?

Làn sương muối dề nặng trên những lộc cây.

Nhà ai đã thùng-thùng tiếng trống thượng-nguyên.

Đám tế ở đình làng cũng đi-dùng chùm pháo giầy.

Đầu xuân năm ấy êm-dềm lạ !



SỚM hôm nay, trời ấm. Da trời xanh trong như màu nước biển lặng càng làm tôn cái sắc trắng của đàn cò trắng vượt qua sông. Rặng tre Đằng-Ngà thân vàng kẻ nét chỉ biếc khẽ cọ mình trước ngọn gió xuân về. Trên tấm thảm cỏ xanh tươi, đỏ ngòm sắc pháo đầu năm. Người ta tưởng đấy là những cánh hoa đào năm ngoái đang cười

với cái đông đi. Tới-tả cánh hoa bay, đùa-đùn làn khói tỏa, khách say những tưởng nằm trong mộng mà giải thêm một tuổi của kiếp nhân-sinh tạm-bợ.

Dưới gốc cây mai già, ai đã bày sẵn 4 cái đôn xứ xanh chung quanh một chiếc bàn đá trắng. Trên cành mai già, ai đã treo sẵn 4 hồ rượu nếp. Đẽ bao nhiêu chậu hoa lan nở phải từ lâu : chẳng thể mà mười chậu lan đầy những hoa, đầy những lá đang thềm hô-hấp lấy cái hơi xuân nhẹ-nhàng, êm-ấm, lại bị tức thở, vì chum lấp dưới 10 chiếc lồng-bàn giấy trắng. Kiếp hoa nghĩ đã âm-thầm với chúa xuân sang !

À, thế ra Lan kia chưa biết mang những tội tình gì. Hoa ơi ! hồn hòa ví có, mà lại phải có thiêng thì thức dậy mà nghe người thế gian như khế nhủ rằng :

— Con voi già chết với cặp ngà.

Người giai-nhân cảm phận bạc.

Kiếp tài tình lụy với mảnh đàn tỳ.

Đấy cũng là sự thường thấy ở nhân gian, nó cũng thường như thu về thì ngàn thu vàng lá, nước thu đồ nguồn. Hoa Lan kia chớ lầm tưởng rằng cái tự do khuya sớm đi là riêng người vương-giả.

« Uổng mùi hương giả lắm thay ! »

Nhưng mà ở đây người ta quý mình lắm kia ! Vì có cái mùi hương vương-giả, kiếp hoa mới có phải từ một phen.

Hoa ôi ! hoa vì hương mà hoa mang lụy. Đấy cái tội, cái vạ.



PHẢI, sớm hôm nay, nhà Cụ Tú bày cuộc rượu. Cụ Kép Lũ sang đầu tiên. Ông Đồ Chính Kinh sang sau rốt. tay vẫn không rời cây quạt thước và cái nón tu-lờ. Không xuất-gia nhưng ông thấy nó ngộ-ngĩnh, tính ông hiếu-kỳ, ông sắm một chiếc chơi.

Cụ Tú thấy anh em đã yên vị trên bốn chiếc đôn xứ, hất hàm :

— Các cụ đề bụng không cả đấy chứ ?

— Phải, thưa cụ, nhận được trát cụ đòi sang hầu rượu, chúng tôi đều bụng « bạch định » cả mà phải vội sang ngay, xem cụ dạy những gì — Cụ Cử Mộc-Thượng trả lời đùa :

— Ấy chết, cái nghề uống rượu lối nhà nghề phải thế mới được. Cụ còn lạ gì có đói và bụng không, tỳ vị mới đủ cảm thấy cái ngon cái say của bữa rượu. Cho nên người biết uống rượu thì chỉ cần từ

mà không cần hào. Nhắm thịt cá nhiều là đồ tục-khách. Nhà đệ được cái may là ít được kết bạn với những ông « nhục-tân ». Nay bộc ời ! bung lên đi, kéo ời hết.

Lão bộc già đang hút giờ hơi thuốc lào không kịp kéo tụt nõ, vội bỏ điếu cây, chạy ra sân lan, ho lộ khụ, bung bốn chậu lau để lên bàn đá trắng và theo hiệu sai của chủ đưa mắt, nhắc bốn cái lồng bàn để ra bên cạnh. Cự Kép Lư vội reo !

— Thôi, khờ nhau rồi, lại cái trò năm Canh-Thân ! Cự Tú định lại cạo râu và tóc tôi, để tôi lên chõng tre, quăng về công nhà cho chó ngõ người lạ mà cắn lẫn nữa, phải không ?

— Ê, ê, cự Kép đã nhè rồi. Năm nay thấy trò cũ sợ lắm à ? Thì « túy » vừa vừa chứ. Thôi xin các cự nâng chén cho, kéo trời hửng lên tan hết khí lạnh, kẹo chầy mắt. Uống mát hay.

Bốn hồ rượu đã vui vui đều, chủ-nhân chậm-rãi nói :

— 4 người mà mười chậu hoa. Đi hết vòng thứ hai, hết 8, còn 2. Lẻ-loi nhỉ ? ai nữa, ai thôi. Nhưng trong vùng ta, hỏi những ai là thi-bá, là tửu-hầu mà ghép vào nữa cho thành ngũ-hồ. Ở nhà làm đá cuội rồi mới biết là nhiều. Vả chẳng hoa lại mãn-khai những 10 chậu. Giá còn cự Ấm-Tư nhỉ ! Thì sẽ tròn cổ. Nghĩ tiếc quá !

Nghe nói đến tên cự Ấm-Tư, cự Đồ Chính-Kinh vội đặt cái chén đá cầm-thạch to xuống, buồn rầu tiếp :

— Nghĩ như cự Ấm-Tư mà tôi buồn. Từ ngày người bạn hiền của chúng ta nằm xuống, tôi năm nào ngày giỗ cũng sang nhà. Con cái vẫn cứ quen lệ cũ, tưởng như cha chúng còn sống, chúng giốn rượu tôi uống trước bàn thờ với 2 đôi đĩa, 2 bát. Chúng không dám mời ai ngồi vào đấy vì chúng biết là đệ không tạp-giao. Chúng lại mang cái hũ sành cũ ra để rót rượu. Trông thấy hũ mình lại nhớ người mà bùi ngùi trông đôi đĩa, chiếc bát vẫn sạch nguyên. Rồi tôi uống cho hết sức say. Ầ, mà lạ, những đêm ấy là có mơ thấy Cự Ấm về chơi.

Gần đây tôi mới hay rằng thằng con cả đã đem đôi cho lũ phường neo để lấy chuyện nhằm xem, những quyển sách thuốc sưu-tầm rất công-phu của cự Ấm-Tư. Ở trong ấy có nhiều chỗ chép những vị thuốc Nam rất lạ và nhiều bài thuốc gia truyền rất hay. Cự, lúc sinh thời vẫn giấu kín, nhưng thỉnh thoảng có đọc tôi nghe.

Của quý có mà không giữ được, lũ con-cái đem đôi lấy Phương-Hoa, Phạm-Công, Thạch-Sanh v. v. ... chơi thì có đáng chém không ?

Cứ đem xếp sách gia-bảo bằng dầu mà đòi đi như giấy lộn thì cái tội chúng có đáng lẳng-trì không ?

Cả 4 Cự đều lặng lẽ uống đến mấy chén mà không nói. Cái chuyện cũ của ngày đã qua, cái tình nhớ người thân đã khuất mà !

Ông Cự Mộc-Thượng phá tan cái không-khí buồn-tẻ chính-dáng này bằng câu hỏi :

— Này chủ-nhân, thế chứ ai truyền cho Cự cái lối uống rượu này ? Tôi đi đã khắp, ngồi ăn ở nhà ông Hoàng ở chỗ Đẽ-đô đã nhiều, trôi nổi đã nhiều trong 10 năm, mà không thấy cái lối ăn chơi nào như vậy mà cũng không từng thấy có ai nói. Vậy để muốn được biết tý chút. Thôi, trong làng rượu ta, để lại cam chịu đóng cái vai bung diều đề theo đòi các anh cả học khôn vậy.

— Cự Cự cứ thông - thả mà cạ chén, tôi sẽ thuật, thế không có loạn-ngôn câu nào. Đã không bày ra thì thôi, chứ đã bày ra và lại có mời cự đến dự nữa, thì ai nào dám giấu.

Cái lối uống rượu này, nguyên có lịch-sử. Và trong họ tôi, uống như thế được ba đời rồi. Cứ trong một mùa xuân, được độ dăm lần chơi như thế tùy theo cái số hoa lạn của mình nở nhiều hay ít, nở gấp lúa hay là nở thừa lúa. Ở những nhà đại-gia, có hàng mấy trăm chậu, thì chơi được nhiều cuộc lắm. Còn soàng-soàng như hạng mình, thì chỉ độ 3, 4 lần là giới lắm.

Cự tổ 3 đời chúng tôi, ngày trước có được đi sứ qua Trung-Quốc, qua Bắc-Kinh, ngoài thì giờ làm bôn phậu thường có đi lại với cái xã-hội thượng-lưu ở bên ấy. Thời ở những nhà người tài-tử và các vương-phủ, hay nhà các thượng-quan hay có cái lối chơi này. Và họ còn có cái hơn bọn mình nữa là trong cuộc rượu, thường có những danh-kỹ đứng hầu và thi-hành tửu-lệnh. Bọn họ có cái sướng nữa là chơi một cuộc hành-lạc như thế lâu có từ sáng sớm tới lúc đỏ đèn vì họ ở Cực-bắc, không có mặt trời trong suốt tiết xuân nên kéo-mạch-nha ở ngoài đá không chầy. Chầy thì mất thi-vị.

Trong lúc uống rượu họ hòa-nhạc, họ khiêu-vũ, họ diễn võ Thiếu-Lâm. Các danh-sĩ làm thơ. Rồi người nào chữ tốt và vẽ thủy-mặc có nét, có tài thì mang giấy tuyền-chỉ ra viết câu đối và vẽ những bức lẳng-mạn hội-họa. Họ tặng lắn cho nhau hay là bán ngay cho những người phú-hào vùng lân-cận sẵn lòng hâm-mộ và yêu-cầu.

Thưa cự Cự, trong túy-hương gọi những cuộc vui đó là « Thạch-Hương-Tiên-Tửu » là cái hòn đá cuội bọc kẹo mạch-nha ủ hương lan nở gọi là Thạch-Hương.

TH. TG. NT. LG.

Tết ở xa không về gửi cho vợ.

Lời một lữ-khách năm Quý-Dậu

Ngàn liễu nắng sương pha ;

Tết này khách ở xa.

Nhắn cùng u nó rõ :

Chớ đợi ta chi mà,

Gió bụi ai mong thế

Bề-hồ âu cũng là !

Đừng cho con trẻ biết,

Tủi đến khách Thiên-Nha.

Thang-Thủy NHẤT-LANG

Tết năm 30 tuổi

MƯƠU

Lưu li bao quản cánh hồng.

Lăn trong bùn, lại vun trồng cho hoa.

Bềnh-bồng mặt nước bao xa,

Năm mưa ăn gió, ai là tử sinh.

NÓI :

Phong-trần lặn đạn,

Buồn cho thân mà vẫn tiếc cho ai,

Trong mấy năm đèn sách dùi mài,

Bấm tuổi ngựa, ba mươi đã bỏ phiếm.

Trắc thân Yên-thị không huê kiếm.

Hồi thủ hầu môn dục toái cầm,

Nước non sa âu cũng có tri âm.

Nhắn những khách đồng tâm ai đó tá ?

Như thử dầu lò cầu thiệu giá.

Gánh gươm đàn mong trả nợ tang bồng,

Nam nhi chấp hãn cùng thông.

TẤN-THẦN

Xuân về

Em đứng bên hoa vẽ thẩn thờ.

Nhìn đàn chim liệng dưới sương mờ.

Vô tình em ngắt hoa mấy đóa.

Hoa rụng xuân tàn em vẫn vơ.

Đưa làn thu thủy chốn xa xa,
Tóc biếc tung theo gió phất-phơ.
Em đợi chờ ai nhưng chỉ thấy,
Chân trời mòn mỗi ánh xuân tà.
Xuân về mòn-mỏi với xương mai,
Lệ tắm hồng nhan sắc ô-phai.
Ngóng bạn, buồn trông chim lẻ bạn,
Bạn còn dẫn bước cõi trần-ai.
Bạn đi năm, tháng, mộng không về,
Lạnh lẽo lòng em lúc đêm khuya.
Gối chiếc chăn đơn xuân độc địa,
Sầu tình đành gửi giấc mê-ly.
Gọi gió rầm mưa mấy độ rồi,
Vó câu yên ngựa trí chưa nguôi.
Đã đành rằng bạn yêu hoạt động,
Nhưng chớ quên em ở cõi đời.

Em nhớ cùng chàng buổi biệt ly.
Cầm tay bạn hẹn đến xuân về,
Lòng em chân thật tin lời bạn.
Vội lấp sâu bi tiễn bạn đi.

Nhưng hỏi xuân về thấy bạn đâu.
Đào khoe sắc thắm, mai phau phau,
Hoa mừng, em tủi, đời hiu-quạnh.
Oanh hót, em ngâm khúc bạch-đầu,
Em thấy xuân vui khắp mặt trời.
Ong bay có bạn, bướm bay đôi,
Người ta dìu dặt, em đơn lẻ.
Bóng lẻ, em đành chịu lẻ loi.

Mơ màng em gọi chốn xa xăm.
Mong tiếng em vang khắp cõi trần,
Đề gọi lòng xuân người gan dạ.
Thấy xuân thêm nhớ bạn trăm năm,
Nhưng ở không gian vắng tiếng thưa,
Hay vì xa thẳm gió không đưa.
« Vô tình em ngắt hoa mấy đóa, »
« Hoa rụng xuân tàn em vẫn vơ, »

ĐÀO-NGỌC-CHẤT

Đêm xuân vắng

Đáy nước trăng chìm mây lướt qua.
Mặt hồ không gợn chút phong ba.
Êm-đềm ủ-rũ cây như ngủ.
Nhành lá không buồn đón gió qua,
Khách đứng trông trời đón bạn yêu,
Mơ màng như thấy bóng ai theo.
Nhưng trên đường vắng tìm đâu thấy,
Một nét sinh tươi tắm ánh chiều,
Giật mình chim động, tiếng sương rơi.
Vũ trụ đêm nay chết hẳn rồi.
Bốn phía làng xa say giấc ngủ.
Chó già biếng căn bóng tre còi.
Giữa lúc trăng tà đuổi gió thâu.
Bên lòng chỉ có tiếng tim đau,
Của khách đa tình đập rất mau.

ĐÀO-NGỌC-CHẮT

Thanh xà đại dược phòng

7, Rue Gia - Long — HADONG

THUỐC PHÒNG TÍCH (Số 24) Giá 0\$30

Bệnh phòng tích là một bệnh người ta thường mắc, mười người đến 9 người mắc phải mà không biết bệnh gì xin xem đây sẽ rõ.

Bệnh ấy thường sinh ra bởi cơm no rượu say vội ham tình dục, hoặc bởi ăn no, mà đi ngủ ngay, đi tắm ngay, dễ làm cho hơi khí trong người phải đình trệ không thông, khi mắc bệnh thường thấy không biết đói, hay ợ hơi hăng hăng, bụng bị bịch có khi làm đau bụng, đau lưng, khi đau khi không, như người giả cách, hoặc đau khắp cả thân thể nhọc mệt, chân tay buồn bã, nếu không chữa ngay, mặt vàng da bủng, da bụng dầy, tiểu tiện đỏ, không ăn, không ngủ, sức lực ngày càng yếu dần, có người đau sỏi ở cạnh sườn mà bỏ mạng.

Bất cứ đàn ông đàn bà, phải chứng bệnh như trên đều nên dùng được chóng khỏi.

Bản-đường lại có đủ các môn thuốc gia-truyền linh-nghiệm có sách thuốc đề kính tặng các ngài xin tới hỏi Tổng-cục hoặc các nhà Đại - lý — Tổng Đại - lý THÁI - LAI TÙNG - THU 72bis, Rue Bến-Thủy — Thanhhoa.

BOSIMOC

HÀI KỊCH NGẮN

2 HỒI 1 CẢNH

của B. M. ĐÀO-NGỌC-CHÂT

CÁC VAI TRÒ

Hảo
Tuấn
Lộ
Chúc

Bốn học sinh cùng trọ một nhà

HỒI I

Trong một căn buồng — Chiều chủ nhật — Tuấn, Lộ, Chúc đang mặc quần áo và sắp sửa đi chơi. Bỗng Hảo ở đâu về, đẩy cửa bước vào, cắp theo một bọc to tướng — Tuấn, Lộ, Chúc xô nhau chạy đến vây quanh Hảo và reo lên : A ! Thằng Bosimốc đã về, chúng mày ạ !

(Rồi lần lượt mấy cái mồm cùng dẩu dẩu lên)

TUẤN. — Mày có bọc gì đấy, Hảo ?

LỘ. — Mở ra cho các anh xem chút nào !

CHÚC. — Phải đấy, mở ra các anh xem !

HẢO. — Lườm 3 người bĩu môi. Gớm ! nói dễ nghe chứ ! có anh cái con bò ấy. Thôi đừng hỏi nữa, đã ăn cơm chưa, cùng đi ăn đi thôi, mau lên ! tao còn có việc bận !

LỘ. — Mày đi mà ăn, chúng tao ăn rồi. Thiệt là tao tử tế với mày hết sức, thằng Tuấn thằng Chúc nhất định không để phần mày kia đấy. Chúng nó ký lệnh phạt mày về chậm ! chỉ riêng tao phản kháng cái án ấy và để phần cho mày.

HẢO. — Thế à ! vậy tao cảm ơn mày lắm !

Hảo lại gần mâm cơm, mở lồng bàn và ngồi xuống ăn một cách vội vã. Trong lúc này Lộ, Chúc, Tuấn, tranh nhau mở cái bọc của Hảo.

TUẤN reo lên Ồ ! bộ-sì-mốc (smoking)

LỘ. — Suýt ! ấy kiêng ! đừng chạm đến tên húy của nó

CHÚC. — Thì bộ « sì-mức-canh » vậy.

TUẤN nhìn sang phía Hảo Thắng này ! chắc hôm nay lại sắp đi dự lễ, dự hội gì đây !

LỘ. — Hảo ! mày « mua » của ai đấy ?

CHÚC. — Gớm ! Ông Bosimốc hao giờ cũng đang hoang.

HAO. — đương ăn vội buồng bát, chạy đến gần ba người, dật phắt lấy bọc quần áo gớm ! những con khỉ này, cái gì cũng tò mò. Tay chúng mày bần như bò ấy, đừng mó vào của người ta nhìn xuống bọc quần áo. Mà này ! làm nhần mẹ cả nó rồi còn gì. Hừ ! những thằng, cả đời dễ không hiểu lịch-sự là cái gì. Chả trách quần áo của chúng nó lúc nào cũng nhần như mặt bà lão.

Hảo ôm bọc quần áo đến gần mâm cơm và lại ngồi xuống ăn. Lộ, Chúc và Tuấn khúc khích cười. Hảo và nốt bát cơm, buồng dưa, trừng mắt nhìn ba người.

HAO — Cười gì thế ! chúng mày cười tao đó à ?

LỘ — Chúng tôi đâu giám, thưa ông Bô.. ô.. ô..!!

TUẤN — (tiếp) Sì.. ì.. ì...

CHÚC — (tiếp thêm) Mò,,ô.. ôc..., ạ!...

HAO — (đập bàn) Chúng mày khinh tao vừa vừa chứ ! Sao tên tao chúng mày không gọi mà lại gọi là Bosimoc (yên lặng một giây) Mà Bosimoc nghĩa là gì ? Hay chúng mày mỉa tao nghèo gọi là Bô.. và gọi tao bần là simoc. Phải thế chẳng, hồi ba thằng quỷ sứ kia !.. mà từ nay tao cấm không được gọi thế nữa. Đứa nào còn gọi tao là Bosimoc thì đừng có trách !

LỘ — Đứng có trách thì mày làm gì nổi tao !

TUẤN — Đứng có trách thì để mày ăn thịt tao hử !

CHÚC — Tao cứ gọi thế, xem mày giở thủ đoạn gì nào.

HAO — Tao thì tao đánh giữa mặt ba chúng mày.

CHÚC, LỘ, TUẤN — (ba người đều chạy cả lại, dơ mặt ra cho Hảo, cùng thách) Đây ! mặt đây, mày đánh đi cho chúng tao xem !

HAO — (mặt đỏ rừ lùi lại mấy bước) À chúng mày chực kéo bè kéo đảng để gây sự với tao à !

LỘ — ai hơi đầu mà đi gây sự với mày.

HAO — Thì ăn hiếp.

TUẤN — (quát to) Ăn hiếp cái gì ?

CHÚC — A thôi, nó tưởng chúng mình ăn hiếp cái Bosimoc của nó đấy. Ba người lăn ra mà cười. Hảo yên lặng sắp phát khóc. Tuấn, Lộ Chúc lại gần Hảo dẫu riu

TUẤN — lại sắp khóc rồi đấy em?

LỘ — Chúng tao đùa mày một chút, đừng giận Hảo nhé!

CHÚC — Vả lại Bosimoc chẳng phải tên cúng cơm của mày, việc gì mà giận.

HAO — Nhưng Bosimoc là cái gì mới được chứ!

TUẤN — A, đó là Bộ sì mốc

LỘ — Thêm chữ « canh » vào nữa thì hay

CHÚC — Phải đấy, sì mốc canh, sì... mốc...

HAO — ừ thì bộ sì mốc canh, nhưng sao lại gọi tao là Bộ sì mốc?

LỘ — vì mày sinh mắc bộ sì mốc, hơi có hội gì là mày chưng bảnh cho được.

HAO — Cái đó thì có hại gì.

CHÚC — Nhưng mà dởm đời lắm.

HAO — (Cau mày) Sao mà dởm? Vặn bộ sì mốc mà lại dởm đời à! Thiên hạ chán vặn đùa dởm đời hơn tao. Vả lại chúng mày cũng ngu lắm. Ăn mặc thì phải theo đúng phép xã-giao chứ. Ngày hội, ngày lễ, đám cưới, buổi tiệc ban đêm ban ngày, mỗi trường hợp, mỗi thời tiết mỗi thứ áo. Có phải lúc nào cũng cầu thả được đâu.

TUẤN — Vâng thưa ông « Xã-giao », ông nói có lẽ nhưng mà...

LỘ — Phải với thằng Hảo thì còn nhiều cái nhưng mà...

TUẤN — Yêu Lộ! để tao nói. Hảo ơi! à ông Xã-giao ơi, nhưng mà ông Xã-giao của tôi không bao giờ theo đúng phép Xã-giao cả.

HAO — (Tức mình) mày nói khó hiểu lắm. Tao như thế nào là không theo đúng phép Xã-giao?

TUẤN — Vì không bao giờ tao thấy mày vặn đến habit, jaquette, spencer.

CHÚC — Mà suốt đời chỉ thấy mày « mức canh » là « mức canh »

LỘ — Phải chỉ có Hảo là hội cũng « mức canh » Tết cũng « mức canh » cưới cũng « mức canh ». chắc mày mức canh thạo lắm thì phải.

HAO. — Chuyện ! những hội hè, ngày lễ ngày cưới về đêm phải mặc smoking chứ vả lại chỉ có thứ lễ phục ấy là oai là choáng hơn cả. Habit, jaquette thì thường lắm. Còn Spencer thời phải mặc về ban ngày mới hợp phép.

LỘ. — Tao cứ tưởng trong lễ cưới mặc veston croisé cũng hợp phép chán.

HA. — Bậy ai lại mặc thế người ta cười cho chết. Vả lại veston croisé thì sang trọng sao bằng smoking.

CHÚC. — Không được sang trọng nhưng nó không đến nỗi lộ như vận sì mốc.

HAO. — Trời ! đi ăn cưới, vận sì mốc mà lại lộ à có dễ mày hóa điên.

TUÂN. — Lộ đứt đi chứ. Vì mày xem chính người Pháp có tiếng là theo phép Xã-giao nhất trong hoàn cầu mà họ có bao giờ vận sì mốc trong lễ cưới đâu. Smoking, họ chỉ vận trong đại lễ mà thôi ngày tết cũng không được vận đến.

HAO. — (đỏ mặt) Ai bảo mày thế ?

TUÂN. — Phép Xã-giao bảo tao chứ còn ai ?

LỘ. — Và nếu mày không tin mua ngay sách giấy xã-giao về mà xem.

CHÚC. — (Lơ đãng nhìn ra cửa sổ) Ấy thường những người hay theo phép Xã-giao lại không Xã-giao một tí nào.

TUÂN. — nhìn Hảo mà bữa nay mày đi dự lễ hay dự hội.

HAO. — Tao đi ăn cưới.

TUÂN. — Thế thì mày không nên vận Smoking.

HAO. — Mày nói dở lắm. Đi dự lễ cưới mà lại về lúc quá 3 giờ chiều trở đi, có thể vận sì-mốc được lắm.

LỘ. — Tao thì tao nhất định là không được.

HAO. — Không được mà có bao nhiêu người vận như tao.

CHÚC. — Đó là hạng người cùng lộ như mày cả.

HAO. — vừa then vừa bực mình ừ thì lộ, mặc tao không can dự đến đứa nào cả.

TUÂN. — nhìn Lộ và Chúc phải đấy, nó lộ chứ chúng mình có lộ đâu ; nhìn ra ngoài trời Chiều hôm nay mát trời, chúng ta đi chơi một lát đi, để mặc nó ở nhà với bộ sì-mốc.

Lộ và Chúc cùng đứng dậy Phải đấy. Chúng ta đi.

Ba người cùng đi ra một lúc. Hảo nhìn theo cho đến lúc đã khuất, thở dài.

HAO — nói một mình Ở với mấy thằng ấy lắm nghĩ cũng bức nhìn lên đồng hồ mà 2 giờ hơn rồi còn gì, mình phải đi tắm rửa xong ăn vận sửa sang thì vừa,

(Hảo đứng dậy đi vào Màn từ từ hạ)

HỒI II

Cũng trong căn phòng ấy vào buổi sáng hôm sau. Mới sáu giờ, Tuấn, Chúc, Lộ còn say sưa trong giấc ngủ. Có tiếng còi xe tay đặt mạnh trên vỉa hè ngoài cửa Hảo hấp tấp đi vào.

HAO — vừa đi vừa nói trõ ra, Anh xe ! chờ đấy một lát rồi tôi trả tiền. Hảo đến bên chỗ Tuấn nằm lay Tuấn dậy.

HAO. — Tuấn ơi ! Tuấn !

TUẤN. — mắt vẫn nhắm và mơ màng, Chỉ ! đùa mãi, có đề cho người ta ngủ không ?

HAO. — vẫn lay Tuấn ! Tuấn ! dậy mày, sáng rồi Tuấn vẫn yên lặng dậy Tuấn ! dậy tao hỏi cái này một tí, rồi lại ngủ mà.

TUẤN. — mở mắt nhìn thấy Hảo ngồi vùng dậy Khéo khỉ, đi vui thú suốt đêm, về lại quấy nhiễu không cho người ta ngủ nữa.

Tuấn lại chực nằm xuống.

HAO. — kéo Tuấn dậy dậy mày ! tao hỏi một tí này rồi hãy ngủ.

TUẤN lại vùng ngồi dậy — Hỏi cái gì, hả con khỉ !

Tiếng khỉ nói to quá làm Lộ và Chúc giật mình cùng tỉnh dậy một lúc Lộ và CHÚC, cùng hỏi — Cái gì thế hả Tuấn ?

TUẤN — chỉ Hảo Thằng này nó đi cả đêm bây giờ về quấy chúng mình đây.

Lộ — Phải, nó chỉ được cái thế thôi.

HAO — Gớm chúng mày làm bộ thế !

Bên ngoài có tiếng anh xe đòi tiền Hảo cuống quít.

TUẤN — Cái gì mà léo nhéo ở ngoài ấy thế, hả Hảo ?

HAO — À, thằng xe nó . . . Mày làm ơn cho tao vay 5 xu.

TUẤN — *dại mất* Làm gì có, mới bảnh mắt đã vay tiền, mà vay làm gì kia chứ ?

HAO — Tao lạy mày, cho tao vay, tao trả thẳng xe.

CHÚC — Mày đi xe về đó à ?

HAO — Phải.

LỘ — Không có tiền thì đi xe làm gì. Cuốc bộ có hơn không !

TUẤN — Mà tao cũng chẳng làm gì có, hỏi thẳng Chúc xem !

CHÚC — Mày còn chả có nữa là tao.

HAO — Chúng mày chối.

LỘ — Thì rống túi đi xe làm gì cho nó cực.

HAO — *nhăn nhó* Khốn nhưng mà vận smoking mà đi ban ngày thì người ta cười cho.

CHÚC — Cười cho, chả hơn bây giờ không có tiền trả tiền xe à ?

TUẤN — Mà làm sao mày không về ngay ban đêm.

HAO — Tại mấy thằng « phải gió » ấy nó cứ lôi kéo mãi xuống nhà con Tuyết ở Vạn-Thái và giữ giết ở đấy cho đến sáng.

TUẤN — Đến sáng thì cuốc bộ mà về, đã sao ?

HAO — Nhưng vận smoking mà cuốc bộ thì chướng lắm. Vả tao đã nói t eo đúng phép xã giao thì không vận si-mốc ban ngày.

LỘ — *cười* Thế thì mày thử tra trong sách dạy xã giao xem có phép nào dạy người ta kiếm ra tiền trả tiền xe bây giờ không ?

HAO — Thôi tao lạy cả mày nữa, riều tao vừa vừa chứ nói với Tuấn, Đi Tuấn, cho tao vay 5 xu, đi !

Tuấn ra hiệu cho Lộ và Chúc ra một nơi, ba người nói thầm với nhau. Rồi cả ba đều ôm bụng cười. Trong lúc ấy thì tiếng anh xe đòi tiền càng gay gắt hơn. Hảo cuống quýt níu lấy cả ba người.

HAO — Đi ! Tao lạy cả ba chúng mày, cho tao vay 5 xu trả thẳng xe, mau lên chúng mày.

LỘ, CHÚC và TUẤN. — *cùng nói* chúng tao chả giám lấy lạy của mày vì chúng tao không có.

Rồi cả ba người chạy ủa ẻ vào nhà trong. Hảo đuổi theo. Trong lúc màn từ từ buông người ta còn nghe thấy những tiếng cười, tiếng: « tao lạy chúng mày » tiếng chân chạy thành thịch và tiếng anh xe đòi tiền leo nhèo. Cả mấy thứ tiếng hòa lẫn một điệu cho đến khi:

MÀN HẠ HẸN

B. M. ĐÀO - NGỌC - CHẤT

ĐÔNG-TÂY Y-VIÊN

32, Rue des Cuirs (Hàng Da) Hanoi

Lậu, Giang đã dùng đến thuốc Đông-Tây Y-Viên là khỏi rất nhanh chóng. Mới mắc nhất định trong 5 ngày, kinh niên cũng chỉ tuần lễ đến 10 ngày.

Blennoracure n. 001 « Thuốc Lậu »

Chữa lậu ra mủ, có buốt tức, đi đại rất, ra máu, tiểu tiện nóng, bất cứ nặng nhẹ, đều chóng khỏi. Một hộp 0\$50

Antiblennorrhée n. 001-B3 « Thuốc lậu kinh niên »

Chữa lậu kinh niên, ra mủ không còn buốt tức, cường dương, hoặc đau hay không đau, sáng dậy có goutte matinale, quy đầu dính ướt, có filaments, một hộp đã có kết quả. Một hộp 1\$20, dùng hai ngày

Antiblennoréforce n. 003 « Bổ nguyên khí tuyệt nọc lậu »

Mắc lậu kinh niên, sau khi đã khỏi lậu, nước tiểu khi chong, khi đục, người hay mỏi mệt, rất bấp thịt, giao hợp nóng, tinh xuất sớm hoặc đau, mỏi nhưc đầu xương, đau lưng, rụng tóc, sáng dậy hay chảy nước mắt, kém ăn, ngủ dùng thứ này không những tuyệt nọc bệnh, lại còn bồi bổ ngũ tạng và nguyên khí nữa. Một hộp 1\$20 dùng ba ngày.

Antisymphisforce n. 009 « Sinh lực tuyệt trùng giang »

Bệnh lậu, bệnh giang khác nhau, vi trùng lặn gonocoque thuộc loại cây microbe végétal (bactérie), còn vi trùng giang mai tréponème thuộc sinh vật microbe animal (protozoaire) nên y viện nghiên cứu chế ra thuốc này dùng riêng cho những người bị rụng tóc, rết thịt, xanh sao, gầy yếu. Một hộp 1\$20 dùng 3, 4 ngày

Génitonique n. 100 « Đại bổ sinh dục hạch »

Phần nhiều sau khi khỏi bệnh phong tinh, hay sinh ra mộng tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, giao hợp với người không được mãn nguyện nên khó thụ thai, dùng thuốc này tinh khí sẽ kiên cố, thân thể cường tráng và giao hợp với đàn bà được lâu bền. Một hộp 1\$00, dùng ba ngày

Antitubpulmotonique n. 039 « Bổ phế trừ lao »

Đã nổi tiếng khắp xa gần rất hiệu nghiệm.

Một hộp 1p.00, dùng ba ngày

TỔNG ĐẠI-LÝ PHÁT HÀNH

THÁI-LAI TÙNG-THU

72 bis, Rue Bến-Thủy — Thanh-Hóa

THĂM VƯỜN HOA

Thơ tám chữ

Đi lâu ngày, về thăm mẹ, thăm cha,
Rồi thăm vợ con, anh em ruột già.
Tới cổng làng, mặt giới bóng chữa tà,
Tới cổng nhà, nhác trông thấy vườn hoa.
Cây nhỏ, cây lớn cành lá rườm rà,
Trăm hoa đua nở, sắc đậm đà.

Hoa như chào : khách đến từ phương xa,
Khách như nói : ta đây là chủ nhà.
Nhớ ngày năm ngoái, tháng giêng, mừng ba,
Khí giới êm ả, mưa thuận gió hòa.

Tết vừa xong, ta từ nhà đi ra,
Trông thấy vườn của tổ tiên, ông bà,
Mấy mươi đời để lại, đất cát-pha.
Hàng năm trồng rau, trồng đậu, trồng cà.

Đất tuy cũ, nhưng mà năm lại mới,
Tấm lòng xuân, xem có chiều phơi phới.
Ta bèn trích ra cái khoảng đất này,
Trồng những cây hoa, rồi vun, rồi xới.
Chùa xuân có ý phù hộ cây hoa,
Thường tưới mưa xuân, ta không phải tưới.
Ấy thế rồi, ngày tháng như trôi đưa,
Vườn hoa của ta, dầm sương, gội mưa.
Có cây tốt lắm, có cây tốt vừa,
Có ngành lá rậm, có cây lá thưa.

Nó xui nhau lớn cho kịp tiết xuân,
Để nở hoa cho cho vừa ý chủ-nhân.
Hoa đơn, hoa kép, thu xếp lẫn-lần,
Hoa nhỏ, hoa lớn, hớn-hở trăm phần.

Mà quả thế, hôm nay ta được trông
Cái vườn hoa mà ta đã vun trồng
Sướng thay ! đã vui mắt, lại hài lòng
Trời kia quả không phụ người có công. . .

Hy-vọng và thất-vọng

Truyện ngắn của Đào-ngọc-Chất

Tôi đến thì Bằng đang ngồi đánh phắn và tô son. Lần đầu tôi thấy anh trang điểm mà cũng là lần đầu tôi thấy vẻ mặt anh tươi tỉnh, trẻ trung như một người con trai mười tám tuy tuổi anh đã sắp sỉ tam tuần. Mớ tóc bù tồ cú đã trở nên bóng mượt, và nhất là hai bên mép nhẵn như không còn lấy một sợi râu khiến cho người ta dễ lầm Bằng hôm nay với Bằng hôm trước.

Tôi ngạc nhiên hỏi Bằng: « Bộ râu hoa kỳ của mày cắt đâu rồi hở Bằng?

Bằng không đáp hỏi lại tôi :

— Mày trông tao thế nào? Còn « đơn » lắm chứ ?

— Tao trông mày như dĩ dục ấy.

Bằng phá lên cười :

— Thì mày cũng đề cho tao dĩ một tí chứ. Đã năm năm nay, mày xem, tao đã thiệt nhiều rồi ! » Rồi anh lẳng lặng sửa lại chiếc ca-vát và mặc chiếc áo vào mình.

Xong đâu đấy anh nhìn lên đồng hồ và nói ;

— Ồ, còn những một giờ rưỡi nữa kia !

Anh đứng dậy đi đi lại chiếc gương đứng, gót dầy thì nện cồm cộp xuống sàn gác làm chủ nhà dưới phải kêu lên : « đi se sẽ chứ ! » Bằng hớn hở như một kẻ vừa trúng số độc đắc. Trong cặp mắt long lanh kia tôi không còn thấy những tia buồn rười rượi nữa, đôi đồng tử lơ lơ đã trở nên sáng sủa tinh nhanh.

Bỗng Bằng dừng lại trước mặt tôi người đứng thẳng, ngực ưỡn ra, đôi mắt quắc oai vệ như một ông tướng. Tôi nhìn vào tận mặt anh ta. Anh ta liền beo tai tôi và nói bằng một giọng nói sang sảng làm cho tôi dùng mình và tưởng tới những cái cử động của một người diên.

— Ê! Thằng này? Sao mày nhìn tao?

— Vì hôm nay tao thấy mày lạ lắm.

— Lạ! tao mà lạ? Lạ cái gì, hả con khỉ?

— Mày ưỡn ẹo như con dĩ đánh bông ấy.

— À, cái ấy thì lấy gì làm lạ! Tao phải lập lại các dáng điệu kiểu cách mà tao đã đem chôn trong mấy năm nay, bây giờ mới đào lên, vì tao vừa thấy ánh sáng đẹp của một buổi sáng sớm vụt qua trước mắt. Tao tưởng thế này còn chưa được tươi lắm đấy. Ồ, mà mày ạ, nàng Mỹ - thuật hôm nay chôn dấu mất rồi, tao tưởng thấy sự tổ diêm trên khuôn mặt phong trần này còn thô kệch vụng về lắm. Có lẽ xưa kia tao đã chửi Mỹ-thuật, nên nay nàng thù tao chớ gì?

— Bằng ơi! Mày điên rồi.

Tôi chưa nói rút câu thì anh ta đã đảo ngược đôi con mắt:

— Tao điên! mày dám bảo tao điên! họa có mày điên ấy. Đấy, mày xem, đã năm năm nay tao khổ, tao buồn, tao phải la cà đến những tiệm hút; tao phải ôm lấy những con vũ-nữ mà thất thểu chân theo dip kèn. Nào tango, nào fox-trot, nào valse.. còn gì nữa mày?.. Tao phải hôn, trong một tiệc rượu, những con hát bầu bình, má phính phính bằng những chiếc hôn nhạt nhẽo, nguội lạnh. Tao lăn lóc trong ca-lâu, tửu quán, có khi say đến nôn thốc nôn tháo và, đã có lần, tao ngã dúi dụi xuống những cống nước đầy mùi hôi thối. Cả lại những đêm mưa to gió lớn nữa tao như thẳng điên, giữa lúc thiên hạ êm đềm vui dầu trong giấc ngủ, giữa lúc những cặp vợ chồng mới hay là những cặp nhân ngãi có tương lai có hi vọng đương kẻ đầu vào nhau trong một căn phòng ấm cúng mà tỉ-tê ân-ái, thì tao, đội cả gió mưa, đeo cả quần áo ẩm ướt, cứ thế lê gót trên vỉa hè, hết phố này sang phố khác. Tao cũng không hiểu đi như thế để làm gì? Để mà sống hay là chết? Nhưng có điều tao vẫn sống mà chẳng chết cho. Mày hẳn còn nhớ đấy chứ! Đã có lần người ta bảo tao đi như thế là để... ừ, thì tao cũng cứ nhận như thế là phải — Ồi! quên! mày ơi! nghĩ lại mà rung mình! Tao đã từng tìm vợ « quên » trong những hộp ban đêm, đầu thì gối lên những chiếc vú sinh sảo, trắng nhễ nhại và êm hơn cao-su, cứ thế ngủ một mạch cho đến sáng. Tao đã nằm chết lịm trong lòng một gái giang-hồ có bằng cấp hàng mấy giờ đồng hồ. Cả những cô gái con nhà tử-tế, như cô Thanh, cô Mai, cô Tuyết chẳng hạn, từng mấy trái tim tao đã nhấn tâm dầy sáo lên mà không biết ghê chân. Thì ra ái-tình đã chết hẳn trong lòng tao rồi. Tao đã mua cuộc đời bằng một giá rất đắt, tao đã đánh đổi cả một cuộc sống để lấy những cái khoái lạc hão huyền. Nhưng mà không có một

cuộc đời nào hay một thú vui nào đem đến cho tao sự quên cả. Năm năm hun dọ bằng khói thuốc phiện, tắm mình bằng hững làn sóng đục với gái giang-hồ. Tao vẫn thấy trái tim héo hắt, không tươi được thêm một chút nào cả. Khói phù dưng mơ màng, điệu fox-trot trẻ trung, nhí nhảnh đến thế, cả những cặp má hồng phơn phớt, những con mắt nhung đắm đuối biêng biếc, những thân hình thướt tha ẻo lả, cả những tiếng đàn mê hồn não ruột . . . những cốc rượu sâm-banh say mà êm, những canh bạc bốc giời, ăn thua hàng trăm hàng nghìn, thôi thì tất cả những sự khoái-lạc trên đời cũng không làm tươi lại được trái tim tao là nghĩa làm sao ? Tao vẫn thấy một cái bóng phảng phất ở đằng xa, lại gần thì biến mất và hơn nữa một cõi lòng thêm tiếc một thứ tình yêu cũ kỹ thấm thía đã tan nát trước mấy năm qua đây. Thứ tình yêu ấy tao không biết tả ra là cái gì. Một bài thơ hay hay là một bức vẽ đẹp ? Không, tao không muốn ví với cái gì hết. Tao chỉ biết nó là bông hoa đầu mùa nở lần đầu trong lòng tao. Nhưng tiếc rằng nở sớm lại tàn sớm. Trong hai năm trời, tao đã đem biết bao công phu trí lực ủ ấp cho bông hoa ấy. Tao tưởng rằng có thể thu cả thế giới vào giữa lòng bông hoa để cho cả thế giới cũng được hưởng chút thơm lây của những cánh nhụy còn tơ : Nhưng rồi, mây ạ, tao không ngờ một đêm đông lạnh lẽo cũng như buổi đêm đông hôm nay, cách đây đã 5 năm, bông hoa ấy bỗng tự nhiên bỏ tao, vì một cơ mà tao không thể nói cho mây biết được. Thế là từ đó tao đắm buồn và sa vào nơi bùn bụi. Nhưng tao vẫn thấy một cái bóng trắng ẩn hiện luôn luôn trong những giấc chiêm bao, khiến cho tao nhiều khi thấy tê tái mà không có cách nào nắm được cái bóng ấy hay là đừng trông thấy nữa thì hơn. Nhưng mà thôi, nhắc lại làm gì cái dĩ vãng nữa, mây nhỉ ? ta cứ để cho nó chết hẳn đi thì hơn, và lại hiện giờ tao cũng đã thấy trái tim thồn thức và là thồn thức vì sang sướng, vì sắp được . . . ồ kia ! mà làm sao mây lại cười ? . . .

Quả thực, tôi không sao mà nhịn cười được. Tôi phải bưng lấy miệng, vờ chối : « Tao có cười gì đâu.

— Mây chối, rõ ràng mây vừa nhăn răng ra đó, răng mây trắng như răng bò ấy. Mà mây đã hiểu tao nói cái gì chưa ?

— Hiểu cái gì kia chứ ?

— Đó ! lại quên rồi, đồ ngu như bò ấy. Tao bảo hôm nay tao vui sướng.

— Ừ thì vui sướng, sao nữa ?

— Mà vui quá mày ạ ! có lẽ tao lại nổi cơn điên lên mất. Bảng lại dận mạnh gót dảy lên sàn gác. Tay thì vung vẩy, đầu thì lắc lư, miệng huýt sáo luyện thuyền.

Tôi bảo anh ta : « sẽ chứ, dưới nhà họ lại kêu lên bây giờ.

— Mặc họ, tao mắng phú cả, tao thích phải đề cho tao, thích cả mày nữa, cũng không có quyền cấm tao.

Rồi anh lại lè nhè kể bằng một giọng Hitler :

— « Ừ, kể thì vui sướng dào dề. Tao vui đến nỗi chiều nay phải ăn bớt đi một bát cơm. Tao thấy thì giờ đi chậm chạp quá. Lúc nãy tao đã toan đập vỡ chiếc đồng hồ kia đi. Cái kim giờ hôm nay động ngộ gió làm sao mà gan lì thế. Giá không có mày đến thì tao sốt ruột đến chừng nào. Vậy mày đã hiểu cái vui của tao rồi chứ, và tao lại muốn cả mày vui với tao nữa kia. Cả thế nhé ! mày nhé ?

— Con khỉ ! cái vui gì mà dào dề thế hả mày.

— À, lại còn cái vui gì nữa. Tệ thật, ra thằng này vẫn chưa hiểu cái cóc khô gì. Vánh tai ra mà nghe, em !

— Thì mày cứ nói đi, đủ dớn vừa chứ.

Đủ dớn hơn nữa chứ. Đủ dớn vì cái bóng kia nay đã trở về với tao khiến tao rạo rục cả tâm hồn.

— Cái bóng ấy là gì mà ghê gớm thế mày ?

— Suyt ! im ! Tao cấm mày không được nói thế. Mày phải kính trọng cái bóng ấy cũng như tao đã kính trọng. Cái bóng ấy là hạt saphir long lanh muôn sắc, là một khối tuyết chong hơn pha-lê, đẹp như trăng rằm tháng tám, cái bóng ấy là mùi trầm Nhật-Bản ai ngửi thấy cũng phải mê, là một kỳ công của tạo-hóa, là . . là là một nàng tiên có cái tên đẹp đẽ Bích-Vân. »

Tôi bỗng thốt ra mấy tiếng : À ! Bích-Vân ! »

Thì ra anh ta đang nói chuyện đến người tình cũ : cô Bích-Vân, một người con gái thông minh, có học thức, trước đây 5 năm đã cùng Bảng đi trên con đường tình-ái đầy hoa mộng. Hai người rất mến nhau. Nhưng sau không rõ vì lẽ gì Bích-Vân bỗng phụ Bảng đành tâm cắt đứt dây tình ái. Và cũng từ đó Bảng, buồn, chán nản, phải theo tiếng gọi của đời phiếm dăng hòng tìm sự quên. Cho mãi đến hôm nay tôi thấy tiếng cười : của anh thực thà chong treo.

Trong sự đó tôi có thể đoán được đến 9 phần 10 là Bích-Vân nay đã hỏi hân muốn trở về với Bằng, và, hơn nữa, hiện giờ, Bằng sắp đi họp mặt với người yêu.

Tôi đương còn trong sự nghĩ ngợi mung lung thì Bằng vỗ vai tôi, nói :

— Mà nghĩ gì mà thờ người ra thế. Bích-Vân thế đã hiểu chưa ?

— Hiểu rồi. Nhưng sao nữa.

— Nàng vừa mới viết giấy hẹn tao đến 9 giờ tối nay đến vườn hoa Paul-Bert cho nàng gặp để nói chuyện. Tao chắc rằng nàng đã hối, trở lại yêu tao hơn trước kia.

— Vậy mà hết buồn rồi chứ ?

— Hết rồi.

— Ồ, thế thì phúc cả cho tao nữa, từ nay tao khỏi phải trông thấy cái mặt mày suốt ngày nhăn như cái bị bẹp ấy.

— Thôi từ nay tao đoạn-tuyệt với nỗi buồn.

— Với cả điệu tango và khói thuốc phiện nữa chứ ?

— Đoạn-tuyệt hết. Vì còn gì ghê tởm hơn những thứ ấy nữa. Nhảy là cái gì ? Hút là cái gì ? Một nụ cười sinh của Vân không là một lạc thú êm đềm rồi sao, tao còn muốn gì nữa.

Bằng nhìn lên đồng hồ.

— Thôi đến giờ rồi, ai hơi đâu nói chuyện phiện với mày mãi. Tao phải đi đây. Đi đón bà công chúa của tao đây ! »

Bằng vừa ra đến cửa, bỗng quay trở lại. Anh móc ví lấy ra tờ giấy 20\$. đưa cho tôi và nói bằng giọng vui sướng :

— « Đây ! mày cầm lấy, đi mua hộ tao ba chai sâm-banh đẳng hảo hạng, một hộp Bích-quy thật ngon, với lại một hộp Si-gà đắt nhất và ít hoa quả cho tươi. Đúng 11 giờ mày phải có mặt tại đây, vì tao muốn cùng Vân và cả mày nữa, chúng ta nâng cốc sâm-banh chúc cho cuộc tái hợp được trăm năm bền chặt. Mày đã nhớ rồi chứ ? Thôi đi đi !

Rút câu Bằng quay ra cửa và hùng dũng nện gót dầy xuống những bậc thang. Tôi cũng đứng dậy theo chân anh đi ra phố.

Đúng hẹn, 11 giờ, tôi đã đem đủ từng ấy thức. Tôi bày cả lên bàn ngồi chờ.

11 giờ chuông vừa đánh xong. Im lặng ! Không thấy tiếng chân bước lên thang gác. 11 giờ mười phút, 15 rồi hai mươi, rồi 41 giờ rồi vẫn im lặng. Tôi đã sốt ruột. 12 giờ bắt đầu đánh. Bỗng có tiếng dầy lộp cộp, uể oải và nặng nề bước lên thang. Bước cuối cùng vừa rớt, đầu anh Bằng nhô lên với một vẻ mặt thần thờ, buồn rười. Rồi đến cả toàn thân thể lão đảo, như người say rượu. Theo sau Bằng chỉ là một cái đà gió và một khoảng không gian. Tôi chẳng thấy Vân đâu cả. Cứ một cái cử động ấy, tôi và nhất là các độc-giả, ta có thể đoán được sự đã xảy ra thế nào. Có lẽ một sự thất vọng.

Vừa buồn cười, vừa thương hại, tôi hỏi đùa Bằng :

— Thế nào, cái bóng ấy đâu, sao chẳng thấy hiện theo về ?

Anh ta thở ra đánh phào một tiếng rồi yên lặng.

Tôi lại hỏi : Vân đâu, sao lại về một mình ?

Lần này thì Bằng không yên lặng nữa. Anh gắt âm lên với tôi :

— Vân, cái con khỉ ! hỏi l m gì nữa đươn. Nó đã đánh lừa tao. Mà xem thế có giận không, tao tưởng nó hẹn tao đến đây để ái-ân than-vãn, ai ngờ nó bảo nó sắp lấy chồng, nó hẹn tao ra đây để từ biệt một lần nữa và đề xin lại tao chiếc ảnh mà nó đã cho tao làm kỷ niệm ngày trước. Sau cùng nó còn đạo-đức khuyên đừng nên lấy thế làm buồn, phải đem hết can đảm ra mà chống chọi với đời. Nhưng thử hỏi cuộc đời gì há mày, và chống chọi với con nôm ấy à.. Con bé thế mà độc địa thật.

Bằng nói xong nằm phịch xuống giường miệng vẫn còn lẩm bầm :

— Thôi thế cái bóng ấy lại biến mất rồi.

Tôi lại gần anh hỏi đùa :

— Bằng ơi ! Bóng ấy biến đi rồi, còn lại ba chai rượu biết tính sao ?

Bằng bỗng vùng ngồi dậy, mắt nảy lửa, nói một giọng điên cuồng :

— Kh uân mẹ nó xuống cả nhà cô đầu ở Khâm-Thiên ! Tao với mày làm một chầu say bí-tỉ đề chúc cho sự phiếm-dăng, dăng-du, sự chơi cho vong-nạng, chơi cho quên chết quên sống, ngàn muôn ức triệu kinh khi năm.

Novembre 1936

ĐÀO - NGOC - CHẤT

Vâng ! Vâng !

Nếu quý ngài làm ăn nơi nước lạ (nước độc) mà vàng da, to bụng, da bụng dày, ăn không tiêu, bụng có cục hay đau, phù nề, dùng thuốc **Hải-Ngọc-Đường Bách Ứng** thì khỏi ngay. Đàn bà bị tích huyết mà có những bệnh vừa kể trên, dùng thuốc ấy cũng hiệu nghiệm lắm. Mỗi bao 15 xu, mỗi ve 25 xu

Bán tại : Thanh-Hóa : Mr. Di-Long 71 Rue Grand'rue — Thái-Lai, 72 bis Rue Bên-Thủy — Vinh : M. Vinh-Hưng-Tường 77 Rue Sarraut, Huế : M. Vĩnh-Tường 51 Rue Gia-Long. Quảng-Ngãi : Maison Quảng - hòa - Tế à Châu-Ồ. Qui-Nhơn : M. Hoàng-Tá Tâcheron, Phan - Thiết : M. Thanh Thanh 120 Br. de la Somme. Vientiane : M^{me} Phan-thị-Lộc, Rue Tafforin

Các tiệm trên này cũng bán thuốc chữa đau răng, sưng răng chảy máu răng của Hải-ngọc-Đường (mỗi bao 0\$17) và thuốc Hải-Ngọc-Đường Vạn-Bảo, chữa đau bụng, đầy bụng, đi tả, kết lỵ, (mỗi ve 0\$20) rất thần hiệu.

Mua buôn xin tính giá đặc biệt này khỏi phải chịu tiền cước. Nhận hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre-remboursement)

Thư gửi cho :

Mon sieur Nguyễn-huỵ - Cừ

TÚ TÀI

Village de Hoảng-Nghĩa, phủ de Hoảng-Hóa Thanh-hóa (Annam)

THUỐC BỔ TRẺ CON

của nhà thuốc

VĨNH-THỌ—TOURANE

Trẻ con gầy ốm là tại bẩm thụ thiên nguyên yếu, trong mình có độc bởi những bệnh di-truyền, tý-vị bị tích trệ bởi bú mớm không thường hoặc ăn đồ khó tiêu. Muốn bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ, bổ-lý, trừ hết ghẻ sài, lọc hết máu độc để cho trẻ con được ăn chơi, mau lớn, nên cho dùng THUỐC BỔ TRẺ CON Hiệu chữ Thọ này. Một chai 0\$60

Tổng đại-lý

THÁI-LAI TÙNG-THƯ

72b. Route Bến-Thủy — THANH-HÓA

Bán báo và mua báo

Thơ tám chữ



Đầu năm năm mới có báo gì hay ?
Cho mua một số, thử đọc lấy may.
Nhà tôi nhiều báo để trong tủ này,
Bác muốn mua xem, xin mời vào đây.

Báo này ở miền sông Hương, núi Ngự,
Báo này ở đất Hà-nội, Sài-gòn.
Xin bác hãy mua đem về đọc thử,
Đọc thấy hay như ăn mà thấy ngon.

Người ta đang chúc nhau : phúc, lộc, thọ.
Không kể là giàu sang hay nghèo khó.
Nhoèn miệng cười khi bước chân ra ngõ,
Chúc cho nhau được những điều hiếm có.

Cái số mười vạn bạc, bốn vạn bạc,
Hai vạn bạc, tôi đã chúc cho bác.
Bác chúc lại cho tôi cũng không khác,
Mấy lời đôi trao, một lòng liên-lạc.

Đã sẵn đồng tiền, làm gì chẳng được,
Cưới vợ, lấy hầu, thăng quan, tiến tước.
Nào nổi nghiệp nhà, nào hưởng lộc nước.
Vinh hiển từ nay, vẻ vang hơn trước.

Tôi mới kể qua mấy điều như vậy,
Bác hãy ngẫm xem, báo biết mấy !
Hưởng chỉ trong năm, bảy cột trang giấy,
Biết bao nhiêu điều mà ta nghe thấy.

Xin mua giùm cho mấy số báo này,
Càng xem, càng thích, càng ngẫm càng hay.
Nhất là tờ « Ngày Xuân » ra hôm nay,
Ai chơi xuân, thưởng xuân cũng mua ngay.

HAI-NGỌC

Thơ xuân

Máy Táo vẫn xoay đã khắp vòng.
Một bầu thanh-khi tỏa xuân phong.
Trăm hoa đua nở hương thơm nức
Muôn vật phô tươi sắc vẻ nồng.
Đất Việt thuận nhuần thêm vũ lộ.
Trời Nam rục rỡ rạng non sông.
Chúa xuân ý hân còn yêu cảnh !
Tô diễm càng xinh cội Lạc-Hồng.

II

Cái ảnh Thiều-quang rạng nước nhà,
Nhìn xem phong-cảnh gấm thêu hoa.
Cỏ cây đầm thắm cơn mưa thuận,
Non nước bao la lớp khi hòa.
Luyến tở trên cành oanh riu rít,
Phùng xuân gặp hội khách la đà.
Xuân về có chủ thêm xuân sắc,
Cái cảnh thiều-quang rạng nước nhà.

LÊ-NGỌC-THÀNH

(Nam-Thọ)



Năm mới mừng cụ già

Thơ bảy chữ

Mừng cụ năm nay tuổi bảy mươi,
Phải nên gắng gỏi chó nên lười.
Gậy cừu (1) cứng cánh đi cùng dừng,
Men đạo (2) mềm môi nói lại cười.
Già cả đã hay đành phận lão,
Phải chăng chi đó kệ thầy đời.
Sang năm bảy mốt (71) xin mừng tiếp,
Mừng đã trèo qua bảy cái mười.

HẢI-NGỌC

(1) Trên đầu gậy chạm hình chim cừu.

(2) Rượu nấu bằng gạo nếp.

THUỐC LƯƠNG-NGHI BỒ THẬN CỦA LÊ-HUY- PHÁCH ĐÃ CHỮA KHỎI HÀNG VẠN VẠN NGƯỜI CÓ BỆNH Ở THẬN ! !

Thuốc này bào-chế rất công công phu, có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ-khí, và đắt nhất là vị « hải-cẩu-thận ».

Có bệnh ở thận, bất cứ mới, lâu, uống thuốc này khỏi ngay !

Bại thận. — Đau lưng, mờ mắt, ù tai, rụng tóc, tiểu tiện vàng, chong bất thường, thờn thờn mỗi mệt... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

Di tinh. — Khi tưởng đẽn dục-vọng thì tinh khí rỉ ra, dùng 4 hộp được kiên tinh cô khí.

Mộng tinh. — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng-tinh không bao giờ có nữa !

Hoạt tinh. — Khi giao-hợp tinh khí ra sớm quá. 4 hộp thuốc này như ý sở cầu !

Tinh khí bất sạ nhập tử-cung. — Tinh-khí ra ri-ri không vào tới tử-cung. cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này tinh khí ra rất mạnh.

Các chứng khác : Lạnh-tinh. Nhiệt-tinh. Liệt-dương. dù lâu năm lắm, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu-nghiệm lạ thường !

Và những người vì mắc bệnh Lậu. Giang-mai uống phải nhiều thứ thuốc công-phạt làm hại thận khí sinh ra : đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt qui đầu... dùng thuốc này lại càng hay lắm !

Giá 1\$00 một hộp

Một tương-lai tốt đẹp cho thanh-niên THUỐC LẬU THƯỢNG - ĐỨC UỐNG VÀO LÀ KHỎI HẮN

Bệnh lậu mới mắc, nếu thầy phát sinh ra những chứng đi tiểu nóng đỏ, quy đầu nhói ướt, ra mủ... dùng thuốc **Liễu-hoa-Hoàn** của nhà thuốc Thượng-Đức, chỉ trong vài ba giờ đông-hồ là thầy kiên hiệu ngay.

Liễu-hoa-Hoàn là một phương thuốc Lậu hay nhất, uống vào khỏi một cách êm đẽm. không hại sinh dục. vừa khỏe. làm việc như thường Nhà thuốc Thượng-Đức được nổi tiếng từ xưa tới nay. là nhờ thứ **Liễu-hoa-Hoàn** đã giúp được hàng nghìn vạn các bạn bị bệnh Lậu qua khỏi một cách dễ dàng. Bệnh Lậu nhẹ 2 ve khỏi hẳn. bệnh lậu nặng 6 ve là cùng. giá 0p.50 một ve.

Những sách như Phụ-Nữ chí-bảo. Phương pháp chữa Lậu trong 7 ngày. Thận-hoa-Liễu. của nhà thuốc Thượng-Đức soạn đã ấn-hành đề biếu quốc-dân. tỏ ra nhà thuốc Thượng-Đức là một nhà thuốc lúc nào cũng thành tâm nhiệt liệt đối với quốc dân.

Nhà thuốc THƯỢNG ĐỨC — 15 Mission (phố nhà Chung), Hanoi
Tổng Đại lý: THÁI-LAI - 72^{bis}, rue Benthuy, Thanhhoa

Một ông tướng văn-thân

ÔNG NGHÈ TỔNG

Soạn-giả LƯƠNG-CHƯƠNG

Hơn mười năm khảo cứu đã gần làm trọn một cuốn sử Văn-Thân của nước Việt-Nam

Vì sự trở ngại riêng, quyền sử ấy chưa thể ra đời được. Vậy chúng tôi hãy tạm cho ra đây, lịch sử ký sự về ông Nghè Tổng Duy-Tân để độc giả biết tâm-sự và thủ đoạn của một ông tướng Văn-Thân trong hồi Quốc-Biến.

Chuyện viết rất công phu, khảo cứu tận gốc từ bài thơ câu đối cho chí công việc chống nhau với Bảo-hộ. Lại có nhiều tranh ảnh làm bằng cớ cho những việc khảo cứu ấy.

Một vị hoàng-đế giống Việt ở đất Trung-Hoa : Trần Hữu-Lượng

— Về đầu nhà Trần. Rợ Nguyên sang lấn nước ta, vừa đến cõi mà em vua Trần là Chiêu-quốc-Vương Ích-Tắc hàng ngay.

Ích-Tắc sau được Rợ Nguyên mang về Tàu cho ở đất Ngọc-Châu. Về già y sinh ở đó được một người con : Trần-Hữu-Lượng.

Đến hồi nhà Nguyên suy, ở Trung-quốc anh-hùng nổi lên mỗi người cắt cứ một phương. Rút cục còn ba : Chu Nguyên Chương tức vua Thái-Tổ nhà Minh, Trương-sĩ-Thanh, chiếm vùng Giang-Triết và Trần-hữu-Lượng giữ cả vùng Cửa-Giang, Tam-Hiệp, Tương-Dương, Cầm-Quý.

Trần-hữu-Lượng cùng Chu Nguyên-Chương giữ nhau ở hồ Phiên-Dương mấy năm. Sau vì một mũi tên bay, Hữu-Lượng chết, nhà Minh mới có.

Giả vua Dụ-Tổng nhà Trần mà biết nghe lời Hữu-Lượng thì chưa biết chừng ta đối với Tàu thường mà cũng như Mãn-Thanh, Tây-Liên, Tây-Hạ, Mông-Cổ đã đối với Tàu.

Hai người Việt-Nam làm vẻ vang cho giống nòi Việt-Nam

Một người lấy cái chết thơm-tho rửa cái nhục của nước nhà hồi quốc-biến : cụ nghè Tổng Duy-Tân.

Một người đã lấy cái chí cương-cường viễn-dại cùng giống Trung-Hoa tranh-hung ở giữa đất Trung-Hoa, đã xưng hoàng-đế ở giữa đất nước Tàu : Trần Hữu-Lượng con trai Chiêu-quốc-Vương Trần-ích-Tắc.

Độc giả nhớ đón xem từ số sau hai chuyện

Tổng Duy-Tân

Trần Hữu-Lượng

Hai chuyện ấy sẽ in vào một cuốn sách dày 32 trang, xuất bản mỗi tuần-lễ một kỳ giá bán 0p 06

DẦU KHUYNH DIỆP

Quai de la Suisse — HUẾ

Phòng bệnh trị bệnh rất tài rất linh ứng đã nổi danh khắp Đông-Pháp. Bôi dầu KHUYNH-DIỆP lại còn khỏi được cả bệnh nẻ trên da trên mắt ai ai cũng đều nên thử mà dùng.

TỔNG ĐẠI-LÝ PHÁT HÀNH TOÀN HẠT THANH HOA
BẢO-ĐỈNH - 41 rue Benthuy, Thanhhoa

100/100

Chế thuốc lậu số 58, 68. Hai thứ thuốc này công hiệu như thần, ai bị phải, dù nặng, nhẹ lâu, mới thể nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một, được công hiệu như thế là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc lậu khác.

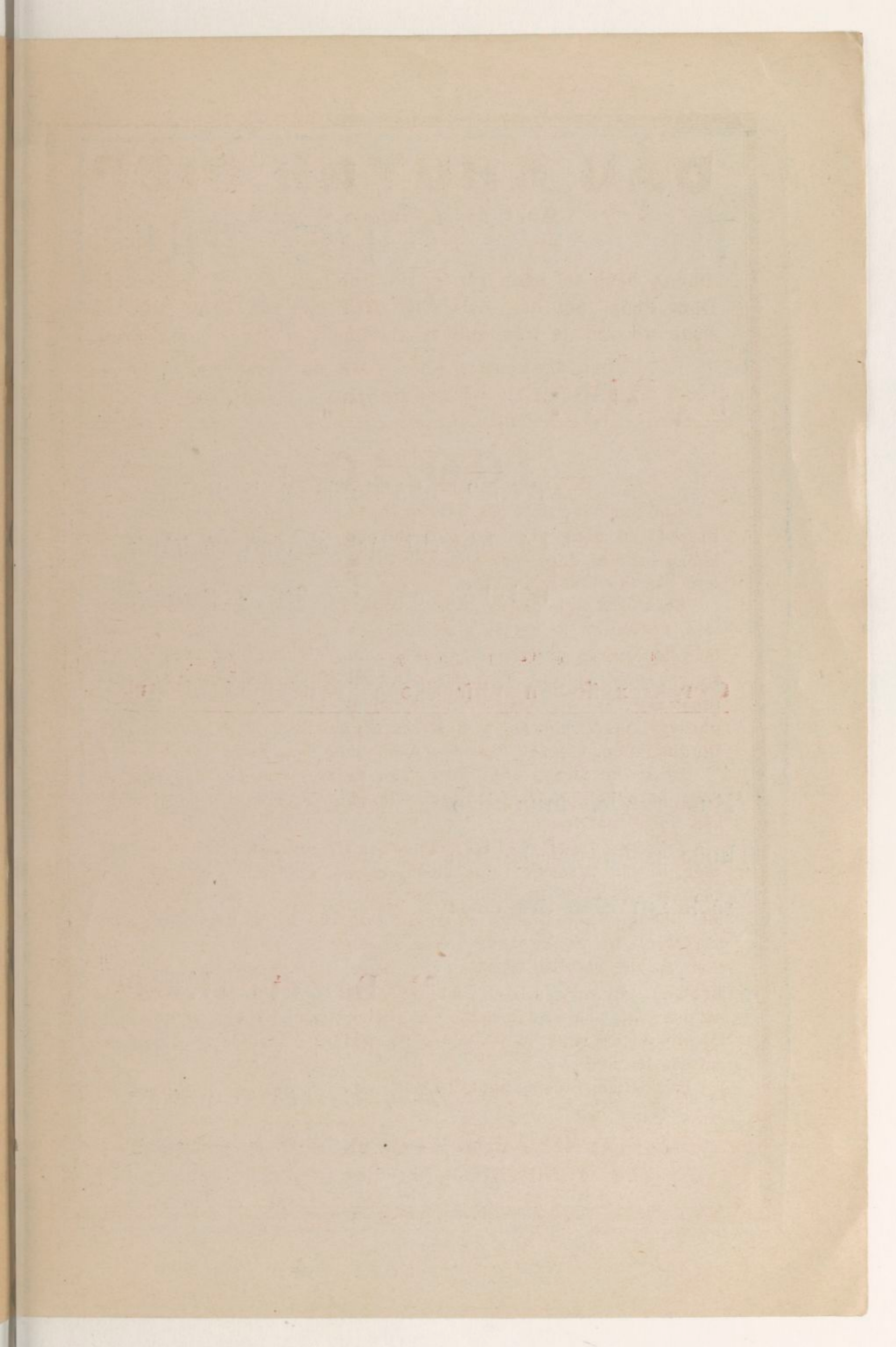
Cách chế : lấy những vị nam dược nấu thành cao lấy nguyên chất, lấy những vị sát trùng tiêu độc, cho vào lò nấu, chỉ lấy hơi bốc lên rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từ 2, 3 tháng để lấy âm khí bệnh lậu ai cũng nóng, nên phải lấy thổ khí để cho tính chất thuốc rất mát, như thế uống mới chóng khỏi được. Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phạt, không hại sinh-dục, uống làm việc như thường, không vật mệt, đàn-bà có mang dùng cũng được.

Bệnh lậu đương phát, buốt, tức, ra mủ, đau rức, tiểu tiện ít, nóng, dù nặng nhẹ đến đâu chẳng nữa, chỉ dùng một lọ số 58, sẽ khỏi hẳn 0p.50 một lọ.

Triệt nọc : Sau khi khỏi, di độc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng, có vẩn filament, thỉnh thoảng ra mủ, nhớt, ngứa ống tiểu, ăn độc làm việc nhọc, bệnh như phục phát. Người thận kém đau lưng, mỏi xương. Bệnh Giang còn lại giựt thịt, nổi trâm đỏ như muỗi đốt, rụng tóc, đau xương dùng 1 hộp số 68 (1p.50) sẽ dứt nọc. Đã in thêm lần thứ hai cũng 30.000 quyển « Cách chữa bệnh Phong-Tinh » Bệnh của phụ-nữ xem sách thuốc đó sẽ biết cách chữa lấy, tránh được cái nạn uống phải những thuốc của các ông lang mập mờ. Ở các tỉnh lại các nhà đại-lý sẽ có hay không tiện gửi 0p.05 timbres về sẽ có sách gửi đến tận nơi.

Bệnh Giang đương phát, lở loét, nổi hạch phát sốt dùng một lọ 0p.70 sẽ khỏi hẳn.

Nhà thuốc BÌNH-HƯNG — 67 phố Cửa-Nam, Hanoi
THÁI-LAI TÙNG-THU — 72^{bis} Rue Benthuy, Thanhhoa



THÁI - LAI TÙNG THU'

Đại-lý :

Trên 20 nhà thuốc có danh tiếng.

Các báo chí sách chuyện và hàng
nội-hóa của xứ Đông-Dương.

Chuyên xuất-bản những sách chuyện có giá trị

Mua thuốc, mua báo

hoặc nhận đại-lý bán

sách xin biên thư cho:

M. Đào-dình-Khuê

THÁI-LAI TÙNG THU'

72^{bis}, Rue Bên Thuy, 72^{bis}

===== **THANH HOA** =====

IMP. LE-CUONG, HANOI

*certificat exact 1000 Ex
P. Li-cuong*